

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HSST

Ngày 11/03/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Bích Vân

2. Ông Nguyễn Văn Lương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/QĐST-HSST ngày 14 tháng 02 tháng 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: P.M.D, sinh năm 1995, tên gọi khác: không; nơi cư trú: số 114, ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận H.B.T, thành phố Hà Nội; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; họ tên bố: Phạm Quang Hi, sinh năm 1977; họ tên mẹ: Vũ Thanh Tú, sinh năm 1980; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3. Nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 717/2013/HSST ngày 31/12/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử 06 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích);

- Bản án số 273/2018/HSST ngày 12/11/2018, Tòa án nhân dân quận H.B.T quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2020 (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 22/7/2021, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Họ và tên: N.V.Q, sinh năm 1976; tên gọi khác: Quân; hộ khẩu thường trú: Tổ 3, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; họ tên bố: Nguyễn Văn Nhung, sinh năm 1938; họ tên mẹ: Lưu Thị Ngọc, sinh năm 1943; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3; có vợ là Dương Thị Con, sinh năm 1978 và 01 con là Nguyễn Tường Vy, sinh năm 2013. Nhân thân: đã 05 lần bị xét xử và 01 lần bị xử lý hành chính, cụ thể:

- Bản án số 49/1994/HSST ngày 31/01/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Bản án số 984/1994/HSPT ngày 19/04/1994, Tòa án nhân dân tối cao xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Bản án số 64/1998/HSST ngày 02/05/1998, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân;

- Bản án số 700/202004/HSST ngày 25/10/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 07 năm 6 tháng tù về tội về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Bản án số 297/2018/HSST ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án chưa xóa);

- Năm 2004, Công an quận Hoàng Mai xử phạt hành chính về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/10/2021, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

3. Họ và tên: N.M.H, sinh năm 1993; tên gọi khác: không; nơi cư trú: tổ 3, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; họ tên bố: Nguyễn Văn Huân, sinh năm 1965; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hn, sinh năm 1964; gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ 2. Nhân thân: không tiền án, không tiền sự.

Bắt tạm giam ngày 14/10/2021, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Bị hại: chị Trần Thị Thanh Hg, sinh năm 1974, trú tại: Số 15, ngõ 50, đường Khuyển Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Quang Hi, sinh năm 1977; nơi cư trú: số 114, ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận H.B.T, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

2. Chị Dương Thị Con, sinh năm 1978, nơi cư trú: số 6, ngõ 76, phố Nam Dư, tổ 3 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

3. Chị Nguyễn Thị Hn, sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ 3, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/07/2021, chị Trần Thị Thanh Hg (sinh năm 1974, trú tại: Số 15, Ngõ 50 Khuyển Lương, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội) đến Công an phường Lĩnh Nam trình báo nội dung: Chị Hg có cửa hàng tạp hóa tại Cửa hàng số 248 phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Ngày 20/07/2021, sau khi bán hàng xong, chị Hg kéo cửa xuống, khóa bằng 03 ổ khóa, rồi đi về nhà mình. Khoảng 6 giờ 00 phút ngày 21/07/2021, chị Hg ra cửa hàng tạp hóa để bán hàng thì phát hiện 02 ổ khóa bị cắt phá, 01 ổ khóa bị bật tai khóa. Chị Hg kéo cửa lên đi vào cửa hàng thì phát hiện bị mất tài sản, gồm: các thùng bia, nước ngọt, dầu

gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, nước rửa tay, sữa uống, nước giặt, nước xả vải, thuốc lá, bánh ngọt và số tiền 50.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản khoảng 125.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai phối hợp Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai khám nghiệm hiện trường:

- 02 khóa ngoài cửa cuốn, trong đó 01 khóa Việt Tiệp chữ U bị cắt phần tai khóa; 01 khóa Việt Tiệp bằng đồng bị cắt ngang thân khóa. 01 khóa Việt Tiệp ở giữa bị cạy bung ốc vít đai khóa.

- Bên trong hiện trường bị xáo trộn, không có dấu vết vân tay đối tượng. Không lắp camera.

Rà soát camera tại quán bánh mì đối diện số 311, phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội của anh Nguyễn Công Kiên (SN: 1976) thu giữ hình ảnh 03 đối tượng đi xe máy Wave màu đen thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 22/7/2021, Công an bắt khẩn P.M.D, tại cơ quan điều tra, D khai nhận: Bản thân cùng các đối tượng N.V.Q, N.M.H do không có công việc ổn định. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 20/7/2021, D, Q và Hà cùng đi trên 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen, không đeo Biển kiểm sát do Hà điều khiển. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa của chị Hg thấy cửa đóng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, cả ba đối tượng về nhà Q để bàn bạc và chuẩn bị công cụ phạm tội là kim cộng lực dài khoảng 60cm tay cầm bằng nhựa cứng để phá khóa để đột nhập vào số nhà 248, phố Nam Dư để trộm cắp tài sản. D, Hà sẽ là người dùng kim cộng lực phá cửa; sau khi phá ổ khóa cửa D, Q vào trong lấy tài sản; Hà đứng ở ngoài canh giới. Sau khi lấy tài sản ra ngoài thì Q, Hà sử dụng xe máy lúc trước vận chuyển tài sản (Hà điều khiển xe máy chở Q) về nhà Q để. Sau khi bàn bạc xong thì D, Q, Hà cùng nhau quay lại địa chỉ cửa hàng số 248 Nam Dư. Tại đây D sử dụng kim cộng lực trên cắt các ổ khóa; Hà kéo cửa lên, sau đó D, Q đi vào trong Cửa hàng số 248 Nam Dư, còn Hà đứng ngoài canh giới. Khi vào trong D lấy đồ tạp hóa cho vào túi ni-lông, thùng vận chuyển ra ngoài. Sau đó, Hà điều khiển xe máy chở theo Q mang tài sản trộm cắp được về nhà Q cất giấu, tổng cộng khoảng 7-8 chuyến (chuyến cuối cùng có

D đi cùng). Tài sản trộm cắp của các đối tượng gồm nhiều mặt hàng tại cửa hàng tạp hóa như: bia các loại, dầu gội, sữa tắm, các loại nước ngọt, nước rửa tay; nước rửa mắt, sữa tắm, sữa hộp, sữa tươi, bàn chải đánh răng, bột giặt, thuốc lá ... Sau đó, D, Q và Hà cất giấu tài sản trộm cắp được lên Gác-xếp nhà vệ sinh của nhà Q. D ngủ tại nhà Q còn Hà về nhà ngủ.

Đối với N.V.Q và N.M.H sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/07/2021, tại cửa hàng số 248 Nam Dư thì đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 14/10/2021, N.V.Q và N.M.H đến trụ sở cơ quan điều tra đầu thú, theo lệnh bắt bị can để tạm giam. Tại Cơ quan điều tra, Q và Hà khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai Q và Hà phù hợp với lời khai của D và các vật chứng của vụ án đã thu giữ.

Ngoài ra, N.V.Q khai nhận: Q đi vào cửa hàng, mở chiếc hộp gỗ để tại bàn phòng khách, lấy số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện gia đình P.M.D và N.V.Q đã bồi thường số tiền trên cho chị Trần Thị Thanh Hg. Chị Hg có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P.M.D và N.V.Q.

Tiến hành thu giữ và kiểm tra nội dung Camera tại Số 248 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội, thời gian từ 02h,50p,00s đến 03h,6p,52s ngày 21/07/2021 (thời gian trên Camera nhanh hơn thời gian thực tế khoảng 56 phút) thể hiện: 03 đối tượng (giống nam giới) đi lại nhiều lần trước Số 248 Nam Dư; cho D, Q, Hà quan sát và xác nhận người trong ảnh in ra chính là bản thân, khi đó đang chuẩn bị vào Cửa hàng số 248 Nam Dư để trộm cắp tài sản.

Tiến hành thu giữ và kiểm tra kết quả Camera tại số 6, Ngõ 76 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội, thời gian từ 01h,56p,37s đến 02h,50p,30s ngày 21/07/2021, thể hiện: Trong khoảng thời gian trên có 03 đối tượng (giống nam giới) vận chuyển một số đồ vật vào trong nhà Số 6, Ngõ 76 Nam Dư; cho D, Q, Hà quan sát và xác nhận người trong ảnh in ra chính là bản thân, khi đã lấy được tài sản và vận chuyển vào trong nhà Số 6, Ngõ 76 (nhà Q).

Tài liệu Camera này là phù hợp về thời gian, trang phục, đặc điểm tài sản phát hiện mất của vụ trộm cắp tài sản ngày 21/07/2021.

Tiến hành nhận dạng đối với P.M.D, N.V.Q, N.M.H nhận dạng hình ảnh kim cộng lực dùng để bẻ các khóa của cửa hàng số 248 Nam Dư: D, Q, Hà đều chỉ ra và xác nhận vào bản ảnh kim cộng lực.

Tiến hành thực nghiệm điều tra kết quả:

- N.V.Q thực hiện lại hành vi mở chiếc hộp gỗ để tại gầm bàn phòng khách của cửa hàng lấy số tiền 50.000.000 đồng, kết quả: Q đã diễn tả lại hành vi lấy số tiền 50.000.000 đồng; Cơ quan điều tra đã chụp ảnh ghi nhận lại quá trình thực nghiệm.

Vật chứng thu giữ: Quá trình khám xét tại nhà N.V.Q (tại Số 6, Ngõ 76 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội), Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản thùng bia, nước ngọt, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, nước rửa tay, sữa uống, nước giặt, nước xả vải, thuốc lá, bánh ngọt (thống kê chi tiết tại bút lục số 54-57). Tài sản này được xác định chính là tài sản của chị Trần Thị Thanh Hg phát hiện mất ngày 21/07/2021, tại cửa hàng số 248 Nam Dư, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chị Trần Thị Thanh Hg. Chị Hg nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ tại nhà Q 02 kim cắt sắt; 01 kim thủy lực (đã chuyển kho vật chứng); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen không biển kiểm soát SK: 021808; SM: 2137816 đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 156 ngày 31/8/2021 và số 157 ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: giá trị tài sản mà P.M.D; N.V.Q và N.M.H trộm cắp ngày 21/7/2021 có giá trị: 33.503.500 đồng và số tiền mặt 50.000.000 đồng. Tổng số tài sản các đối tượng trộm cắp là: 83.503.500 đồng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen không biển kiểm soát SK: 021808; SM: 2137816 đã qua sử dụng; quá trình rà soát xác định chiếc xe máy trên. Q trình bày: Khoảng đầu tháng 4/2021 Phạm Quang Ninh (lý lịch như trên) mua của 01 người xe ôm không quen biết tại khu vực đường Trần Thủ Độ với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) rồi gửi cho Q rồi không thấy quay lại. Thỉnh thoảng Q lấy làm phương tiện đi lại. Tiến hành tra cứu xác định chiếc xe trên đăng ký tên chủ sở hữu là chị Phạm Thị Như Quỳnh (SN: 1989, trú tại: Số 22, Ngõ 103 phố Long

Biên 1, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội) ngày 28/03/2021, chị Quỳnh cho anh Lê Minh Đạt (SN: 1989, trú tại: Số 6/25/192 Tam Trinh, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội) mượn sử dụng. Khoảng 23 giờ, 00 phút cùng ngày thì anh Đạt phát hiện mất tại Số 5B, Ngách 40/110 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội. Sau khi phát hiện mất, ngày 14/8/2021 anh Đạt không đến Cơ quan Công an quận Hoàng Mai trình báo. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại tài sản cho chị Phạm Thị Như Quỳnh.

Tại Cáo trạng số 14/CT - VKS, ngày 06/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo P.M.D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; các bị cáo N.V.Q, N.M.H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*dưới đây gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015*).

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo P.M.D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố mình về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c và g khoản 2 Điều 173; các bị cáo N.V.Q và N.M.H cũng thành khẩn khai báo và thừa nhận bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: do bị hại có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị hại có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, sau khi nghe xong đã công nhận bị hại khai trong hồ sơ vụ án là đúng, đủ, khách quan nên không ai có ý kiến phản đối.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: tại phiên tòa, tất cả người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều trình bày việc cùng các bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không ai có yêu cầu gì khác. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội;

động cơ, mục đích và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c và g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo P.M.D; điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo N.V.Q và N.M.H; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo P.M.D và N.V.Q; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối bị cáo N.M.H. Riêng bị cáo N.V.Q áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo P.M.D từ 36 đến 40 tháng tù; bị cáo N.V.Q từ 36 đến 40 tháng tù; bị cáo N.M.H từ 32 đến 36 tháng tù; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: không xem xét do bị hại đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu khác. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng, gồm: 01 kim cắt dài khoảng 40cm, tay cầm màu xanh lá cây; 01 kim cắt sắt dài khoảng 60cm, tay cầm màu da cam; 01 kim thủy lực màu đỏ đen, dài khoảng 60cm (có hộp đen).

[3] Tranh luận tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi trộm cắp tài sản của mình là đúng, nên không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo P.M.D: Tôi biết mình có tội, tôi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

- Bị cáo N.V.Q: Tôi có tội, bản thân đang mắc HIV xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

- Bị cáo N.M.H: Tôi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị

hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kHi nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với tang vật của vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 21/7/2021, tại cửa hàng tạp hóa số 248, phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, các bị cáo P.M.D, N.V.Q và N.M.H đã có hành vi dùng kim cộng lực cắt 3 khóa cửa rồi lén lút trộm cắp hàng hóa và 50.000.000đ. Tổng tài sản các bị cáo trộm cắp là: 83.503.500 đồng (tám mươi ba triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm đồng).

Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hội đồng xét xử, xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi phạm tội của các bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an toàn xã hội; làm mất lòng tin giữa con người với nhau. Do vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Vụ án có động phạm, cần phải đánh giá vai trò của từng bị cáo để phân hóa trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo N.V.Q có vai trò cao nhất, vì địa điểm bàn bạc, cất giấu tài sản trộm cắp được, công cụ, phương tiện phạm tội... do Q mà ra; bị cáo P.M.D có vào trò cao thứ hai và bị cáo N.M.H có vai trò thấp nhất.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo P.M.D, ngoài tình tiết định khung hình phạt theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do các Bản án số 717/2013/HSST ngày 31/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và Bản án số 273/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân quận H.B.T, thành phố Hà Nội đối với bị cáo chưa xóa án tích.

- Đối với bị cáo N.V.Q, đã 05 lần bị xét xử và 01 lần bị xử lý hành chính. Tại bản án số 297/2018/HSST ngày 19/11/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án này chưa xóa án tích đối với bị cáo. Lần phạm tội này xác định bị cáo là “tái phạm”. Ngoài ra, cần đánh giá bị cáo là người có nhận thân rất xấu để lượng hình phạt cho tương xứng. Tuy nhiên, cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt do bị cáo bị nhiễm HIV.

- Đối với bị cáo N.M.H, có nhận thân tốt, chưa tiền án, chưa tiền sự. Song hành vi phạm tội của bị cáo được xác định là tội nghiêm trọng. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi của bị cáo.

Ngoài nhân thân các bị cáo nêu trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo P.M.D và N.V.Q đều thành khẩn khai báo, nhận tội và cùng với gia đình bồi thường, khắc phục trả hết tài sản đã trộm cắp cho bị hại. Vì vậy, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo N.M.H cũng thành khẩn khai báo nhưng không bồi thường, khắc phục hậu quả trả bị hại, nên chỉ được áp dụng s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.V.Q có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm) theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo P.M.D và N.M.H không có tình tiết tăng nặng.

Đối với tội trộm cắp tài sản, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Biên pháp tư pháp:

Đối với công cụ, phương tiện, gồm: 01 kìm cắt dài khoảng 40cm, tay cầm màu xanh lá cây; 01 kìm cắt sắt dài khoảng 60cm, tay cầm màu da cam; 01 kìm thủy lực màu đỏ đen, dài khoảng 60cm (có hộp đen), mà các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen không biển kiểm soát SK: 021808; SM: 2137816, các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra đã là rõ chủ sở hữu là chị Phạm Thị Như Quỳnh, sinh năm 1989, trú tại: số 22, Ngõ 103 phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại tài sản cho chị Phạm Thị Như Quỳnh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo P.M.D;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo N.V.Q;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo N.M.H;

Căn cứ vào Điều 89; 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt chính:

1.1. Xử phạt bị cáo P.M.D **34 (ba mươi tư)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 07 năm 2021.

1.2. Xử phạt bị cáo N.V.Q **36 (ba mươi sáu)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ 14 tháng 10 năm 2021.

1.3. Xử phạt bị cáo N.M.H **32 (ba mươi hai)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ 14 tháng 10 năm 2021.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Biên pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 01 kim cắt dài khoảng 40cm, tay cầm màu xanh lá cây; 01 kim cắt sắt dài khoảng 60cm, tay cầm màu da cam; 01 kim thủy lực màu đỏ đen, dài khoảng 60cm (có hộp đen).

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, theo Biên bản và PHi nhập kho vật chứng số: NK 2022-0092 ngày 06/01/2022.

4. Về án phí: Các bị cáo P.M.D, N.V.Q và N.M.H, mỗi người phải nộp phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo P.M.D, N.V.Q và N.M.H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Chiêu

